

Số: **146/2020/QĐST-HNGĐ**

Yên Định, ngày 30 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2020/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Đăng H - Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã YL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Nh - Sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Thôn Q, xã YL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Nh không có con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Nh thông nhất thỏa thuận vợ chồng tự phân chia tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận anh Nguyễn Đăng H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Nguyễn Đăng H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2015/0003748 ngày 15/9/2020. Trả lại cho anh Nguyễn Đăng H 150.000đ (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã Yên Lâm, huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị Tươi - Sinh năm: 1995.

ĐKKH: Thôn Nam Thạch, xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn Trung Sơn, xã Lương Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Lại Văn Thành, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn Nam Thạch, xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Tươi và anh Lại Văn Thành.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Bùi Thị Tươi và anh Lại Văn Thành có 02 con chung. Chị Tươi và anh Thành thống nhất thỏa thuận: Anh Thành trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lại Thị Như Quỳnh, sinh ngày 26/10/2014 và cháu Lại Thị Hoàng Yến, sinh ngày 24/4/2018. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên đương sự không yêu

cầu.

Chị Tươi có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Bùi Thị Tươi và anh Lại Văn Thành thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Tươi và anh Thành thỏa thuận chị Bùi Thị Tươi chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Tươi đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. Trả lại cho chị Tươi 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số AA/2015/0003646 ngày 08/6/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã Yên Trung, huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2020/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thoa, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn Tân Ngừ 1, xã Định Long, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Trường, sinh năm: 1989.

ĐKKHKT: Thôn Tân Ngừ 1, xã Định Long, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu 4, Thị Trấn Quán Lào, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thoa và anh Nguyễn Văn Trường.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thoa và anh Nguyễn Văn Trường có 01 con chung. Chị Thoa và anh Trường thống nhất thỏa thuận: Chị Thoa trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trịnh An Nhiên, sinh ngày 20/01/2017. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự không yêu cầu.

Anh Trường có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thoa và anh Nguyễn Văn Trường thống nhất trình bày: Vợ chồng tự phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thoa và anh Nguyễn Văn Trường thống nhất trình bày: Không có nợ phải trả và không có nợ được thu, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thoa và anh Nguyễn Văn Trường thống nhất thỏa thuận chị Thoa chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Thoa đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2015/0003744 ngày 01/9/2020. Trả lại cho chị Thoa 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã Định Tường(Nay là TTQuán Lào);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Bình, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Phố 4, thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Công Văn, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Phố 4, thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bình và anh Nguyễn Công Văn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bình và anh Nguyễn Công Văn có 02 con chung. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Giao chị Bình trực tiếp nuôi

dưỡng 02 con chung là Nguyễn Minh Nhật, sinh ngày 03/9/2010 và Nguyễn Trung Kiên, sinh ngày 12/10/2013. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Bình không yêu cầu.

Anh Văn có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bình và anh Nguyễn Công Văn thống nhất thỏa thuận vợ chồng tự phân chia tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Bình chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Bình đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2015/0003740 ngày 11/8/2020. Trả lại cho chị Bình 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng